

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 662 TCT/ĐTNN
V/v: Chính sách thuế đối với dự
án ODA vay ưu đãi

Hà Nội, ngày 9 tháng 03 năm 2005

**Kính gửi: Công ty Cấp thoát nước và Môi trường số II Vĩnh Phúc-
Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc**

Trả lời công văn số 217/CV đề ngày 27/12/2004 của Công ty cấp thoát nước và Môi trường số II Vĩnh phúc- Sở Xây dựng tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị hướng dẫn chính sách thuế đối với Dự án ODA vay ưu đãi, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính, Thông tư số 05/2005/TT-BTC ngày 11/1/2005 của Bộ Tài chính, Thông tư số 41/2002/TT-BTC ngày 3/5/2002 của Bộ Tài chính, Công văn số 7711/TC-TCT ngày 13/7/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn tăng cường quản lý tài chính và quản lý thuế đối với các dự án ODA, trường hợp Dự án Cải tạo- Mở rộng Hệ thống cấp nước Mê Linh là Dự án ODA vay ưu đãi theo Hiệp định tín dụng Việt nam- Italia tài khoá 2005-2007 thì nghĩa vụ thuế của Dự án và Nhà thầu của Dự án thực hiện như sau:

1. Thuế Nhập khẩu, thuế GTGT, thuế TTĐB đối với hàng hoá nhập khẩu cho Dự án:

Nếu Hiệp định tín dụng ký giữa Việt nam và Italia quy định hàng hoá mua bằng khoản vốn vay được miễn thuế Nhập khẩu thì Dự án Cải tạo- Mở rộng Hệ thống cấp nước Mê Linh tỉnh Vĩnh Phúc được miễn thuế nhập khẩu đối với vật tư thiết bị nhập khẩu để thực hiện Dự án. Nếu Hiệp định không quy định cụ thể về nghĩa vụ thuế của Dự án thì Chủ dự án phải thực hiện các nghĩa vụ thuế NK, thuế GTGT, thuế TTĐB (nếu có) đối với vật tư thiết bị nhập khẩu theo quy định của Luật thuế XNK, Luật thuế GTGT và Luật thuế TTĐB và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Trường hợp Dự án thuộc diện ưu đãi miễn thuế nhập khẩu theo Luật khuyến khích đầu tư trong nước thì Chủ dự án được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hoá nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 51/1999/NĐ-CP ngày 8/7/1999 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật khuyến khích đầu tư trong nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Chủ dự án được miễn thuế GTGT đối với hàng hoá nhập khẩu thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT theo quy định tại Điểm 4, Mục II, Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên.

2. Thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ mua tại Việt nam :

Chủ dự án không phải trả thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ mua tại Việt nam thuộc diện không chịu thuế GTGT theo quy định tại Mục II, Phần A Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên.

Chủ dự án có nghĩa vụ trả thuế GTGT đối với hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT mua tại Việt nam. Chủ dự án được hoàn lại số thuế GTGT đã trả như hướng dẫn tại Thông tư số

41/2002/TT-BTC nêu dự án ODA vay được NSNN cấp phát toàn bộ hoặc phải tự thu xếp vốn đối ứng để trả thuế GTGT nếu Dự án ODA vay lại và được khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT như hướng dẫn tại Thông tư số 120/2003/TT-BTC nêu trên.

3. Nghĩa vụ thuế của Nhà thầu chính, Nhà thầu phụ thực hiện Dự án:

Trường hợp Hiệp định tin dụng Việt nam- Italia tài khoá 2005-2007 không quy định về việc miễn thuế cho Nhà thầu nước ngoài thì Nhà thầu nước ngoài thực hiện Dự án có nghĩa vụ nộp thuế GTGT, thuế TNDN đối với khoản thu nhập nhận được từ việc thực hiện hợp đồng ký với Chủ dự án. Việc xác định số thuế GTGT, thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 05/2005/TT-BTC nêu trên. Chủ dự án có nghĩa vụ khấu trừ và nộp thay vào NSNN số thuế GTGT, thuế TNDN của Nhà thầu nước ngoài trước khi thanh toán cho Nhà thầu. Chủ dự án được hưởng khoản thù lao bằng 0,8% số thuế TNDN bị khấu trừ của Nhà thầu nước ngoài nhưng không quá 50 triệu đồng Việt nam.

Trường hợp Nhà thầu chính của Dự án mua sắm hàng hoá, dịch vụ chịu thuế GTGT tại Việt nam để thực hiện phần công việc theo hợp đồng đã ký kết thì Nhà thầu phải trả thuế GTGT ghi trên hoá đơn GTGT. Nhà thầu phụ thực hiện kê khai, khấu trừ và nộp thuế GTGT vào NSNN theo quy định của Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

4. Thuế TNCN của các cá nhân nước ngoài làm việc cho Nhà thầu trong Dự án:

Trường hợp Dự án có các chuyên gia nước ngoài làm việc thì việc xác định nghĩa vụ thuế của chuyên gia nước ngoài thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 52/2000/TT-BTC ngày 5/6/2000 hướng dẫn thực hiện miễn thuế, lệ phí đối với các chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức.

Các cá nhân nước ngoài làm việc cho Nhà thầu nước ngoài có nghĩa vụ nộp thuế TNCN đối với khoản thu nhập nhận được. Việc xác định số thuế TNCN phải nộp thực hiện theo quy định tại Thông tư số 81/2004/TT-BTC ngày 13/08/2004 hướng dẫn thi hành Nghị định số 147/2004/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh thuế thu nhập đối với người có thu nhập cao và Công văn số 94/TCT-TNCN ngày 10/1/2005 của Tổng cục Thuế hướng dẫn nộp thuế TNCN đối với cá nhân làm việc tại các dự án do nước ngoài tài trợ.

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty cấp thoát nước và Môi trường số II Vĩnh phúc được biết và liên hệ với Cục thuế địa phương để được hướng dẫn thực hiện. *HC*

Nơi nhận:

- Như trên
- Cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc
- Lưu VP (HC), ĐTNN (2b)

KT/ TÓNG CỤC TRƯỞNG TÓNG CỤC THUẾ
PHÓ TÓNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Văn Huyền